

Bản án số: **12/2022/HS-ST**

Ngày: 20/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt
2. Bà Đinh Kim Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Quế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: Ông Võ Kế Út - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 135/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Thanh P (tên gọi khác:/.); Giới tính: Nam; Sinh ngày 15 tháng 8 năm 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: số 18 N, Phường H, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: không có nơi cư trú rõ ràng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Lê Văn H sinh năm 1953 và bà Hồ Thị T1, sinh năm 1954; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ là bà Đỗ Ngọc T2, sinh năm 1984, có 01 con chung sinh năm 2005. Tiền sự: Không có

Tiền án:

- Ngày 14/10/2019, Tòa án nhân dân Quận Y xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong án phạt tù từ ngày 07/11/2020.

Nhân thân:

- Ngày 29/6/2017, bị Tòa án nhân dân Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đến ngày 18/9/2018 chấp hành xong

- Ngày 29/3/2021, bị Tòa án nhân dân Quận Y quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng. Đến ngày 11/4/2021, Cơ sở cai nghiện ma túy PB – Sở Lao động và Thương binh Xã hội

Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 66/QĐ- CSPB về việc tạm thời đưa người ra khỏi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 11/4/2021. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Hồ Chí H, sinh năm 1968

Địa chỉ: Căn hộ 0.18 lô M, chung cư số 01 TT, Phường M, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh. “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân, nên Lê Thanh P đi bộ trên địa bàn Quận Y để tìm kiếm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 12/01/2021, P đi bộ đến hành lang bên hông căn hộ số 019 Lô M2 chung cư số 01 TT, Phường M, Quận Y, phát hiện xe Honda, hiệu Wave RS, màu vàng - đen, biển số: 68P1-106.81 của anh Hồ Chí H, không ai trông coi, nên P lén lấy và đẩy bộ ra khỏi chung cư, đến đường NK, Phường H, Quận Y thuê làm chìa khóa rồi điều khiển xe đi tìm người bán. Do không bán được, P mang đến gửi tại bãi xe 360B Phường M, Quận Y.

Đến sáng ngày 12/01/2021, anh Hồ Chí H phát hiện xe bị mất nên đến Công an Phường M, Quận Y trình báo. Sau khi xem camera, Công an phát hiện P đang đi bộ tại khu vực chung cư số 1 TT, nên mời về trụ sở làm việc. Tại cơ quan Công an, P thừa nhận toàn bộ hành vi của mình và đưa Công an đến bãi xe thu hồi được chiếc xe của anh H.

Theo Kết luận định giá số 17/KL-HĐĐGTS ngày 14/01/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Quận Y kết luận: 01 xe Honda, hiệu Wave RS, màu vàng - đen, biển số: 68P1-106.81 có giá trị 8.500.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe xe Honda, hiệu Wave RS, màu vàng – đen, biển số: 68P1-106.81. Qua xác minh, xe trên của chị Nguyễn Ngọc T3 (vợ anh H) đứng tên sở hữu, chị T đưa cho anh H sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Y đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho anh H.

- 01 chìa khóa xe gắn máy, phần đầu nhựa màu đen.

- 01 thẻ nhựa dùng để gửi xe tại 300B BV, Phường M, Quận Y.

- 01 đĩa CD chứa dữ liệu camera ghi lại hình ảnh bị can thực hiện hành vi phạm tội (lưu hồ sơ vụ án).

Tạm giữ của bị cáo:

- 01 gói niêm phong bên trong có 01 áo sơ mi ngắn tay, sọc caro vuông màu trắng - xanh, 01 quần tây dài màu xám, 01 mắt kính. Đây là trang phục bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 thẻ ATM, 01 CMND mang tên Lê Thanh P.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, imei 353317095991379, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Hồ Chí H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 29/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Thanh P thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Thanh P đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra bị cáo còn bị áp dụng tình tiết tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét khi lượng hình.

Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Xử phạt Lê Thanh P từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù giam.

Về xử lý vật chứng đề nghị:

- 01 xe xe Honda, hiệu Wave RS, màu vàng – đen, biển số: 68P1-106.81. Qua xác minh, xe trên của chị Nguyễn Ngọc T3 (vợ anh H) đứng tên sở hữu, chị T đưa cho anh H sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Y đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho anh H nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

- Tịch huy tiêu hủy: 01 chìa khóa xe gắn máy, phần đầu nhựa màu đen, đây là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội; 01 thẻ nhựa dùng để gửi xe tại 300B BV, Phường M, Quận Y. không còn giá trị sử dụng.

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 đĩa CD chứa dữ liệu camera ghi lại hình ảnh bị cáo Lê Thanh P thực hiện hành vi phạm tội.

- Trả lại bị cáo Lê Thanh P: 01 gói niêm phong bên trong có 01 áo sơ mi ngắn tay, sọc caro vuông màu trắng - xanh, 01 quần tây dài màu xám, 01 mắt kính. Đây là trang phục bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội; 01 thẻ ATM, 01 CMND mang tên Lê Thanh P vì đây là tài sản cá nhân của bị cáo.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, imei 353317095991379, đã qua sử dụng, không liên quan đến việc trộm cắp tài sản. Xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh P không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 12/01/2021, tại bên hông căn hộ số 019 Lô M2 chung cư số 01 TT, Phường M, Quận Y, Lê Thanh P đã lén lút chiếm đoạt xe Honda, hiệu Wave RS, màu vàng - đen, biển số: 68P1-106.81 có giá trị 8.500.000 đồng của anh Hồ Chí H. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Bị cáo có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe xe Honda, hiệu Wave RS, màu vàng – đen, biển số: 68P1-106.81. Căn cứ Kết luận định giá số 17/KL-HĐĐGTS ngày 14/01/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Quận Y kết luận: 01 xe Honda, hiệu Wave RS, màu vàng - đen, biển số: 68P1-106.81 có giá trị 8.500.000 đồng. Vì vậy, cần phải truy cứu trách nhiệm hình sự, xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về nhân thân:

Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 14/10/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận Y xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/11/2020. Bị cáo chưa được xóa án tích mà đã phạm tội mới. Do đó, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bản thân bị cáo đã từng là đối tượng nghiện ma túy, bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc. Tuy nhiên, xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi lượng hình có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe xe Honda, hiệu Wave RS, màu vàng – đen, biển số: 68P1-106.81. Qua xác minh, xe trên của chị Nguyễn Ngọc T3 (vợ anh H) đứng tên sở hữu, chị T đưa

cho anh H sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Y đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho anh H, anh H không có ý kiến yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

- 01 chìa khóa xe gắn máy, phần đầu nhựa màu đen. Xét đây là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 thẻ nhựa dùng để gửi xe tại 300B BV, Phường M, Quận Y. không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 đĩa CD chứa dữ liệu camera ghi lại hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi phạm tội (lưu hồ sơ vụ án). Xét đây là chứng cứ quan trọng của vụ án nên cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- 01 gói niêm phong bên trong có 01 áo sơ mi ngắn tay, sọc caro vuông màu trắng - xanh, 01 quần tây dài màu xám, 01 mắt kính. Đây là trang phục bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- 01 thẻ ATM, 01 CMND mang tên Lê Thanh P. Xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, imei 353317095991379, đã qua sử dụng, không liên quan đến việc trộm cắp tài sản. Xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Lê Thanh P 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 4 năm 2021.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- + Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa xe gắn máy, phần đầu nhựa màu đen; 01 thẻ nhựa dùng để gửi xe tại 300B BV, Phường M, Quận Y.

- + Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 đĩa CD chứa dữ liệu camera ghi lại hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

- + Trả lại cho bị cáo 01 gói niêm phong bên trong có 01 áo sơ mi ngắn tay, sọc caro vuông màu trắng - xanh, 01 quần tây dài màu xám, 01 mắt kính; 01 thẻ ATM, 01 CMND mang tên Lê Thanh P.

- + Trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, imei 353317095991379, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 9 năm 2021 Giữa CAQ4 và chỉ cục thi hành án dân sự Quận Y).

- Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng;

- Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng khác (1)
- CA TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (1)
- Trại tạm giam CATPHCM; (1)
- Chỉ cục THADS Quận 4; (1)
- Chỉ cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Duyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN NHÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA